



CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI TÍCH CỰC TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH **HỖ TRỢ LÃI SUẤT KÍCH CẦU ĐẦU TƯ**

TH.S. PHÍ THỊ KIM THƯ

Hiện nay, cộng đồng các Ngân hàng thương mại và Tổ chức tín dụng trong cả nước đang tích cực khẩn trương triển khai có trách nhiệm chính sách cho vay hỗ trợ lãi suất 4% kích cầu đầu tư nền kinh tế. Về kết quả cho vay cụ thể, tổng hợp của Ngân hàng Nhà nước từ báo cáo của các NHTM và TCTD cho hay, sau hơn 3 tháng triển khai, tính đến ngày 13-5-

2009, dư nợ cho vay hỗ trợ lãi suất của các NHTM đạt 288.227 tỷ đồng, riêng dư nợ cho vay ngắn hạn là 281.695 tỷ đồng, dư nợ cho vay trung dài hạn đạt 6.532 tỷ đồng. Phân chia kết quả cho vay hỗ trợ lãi suất theo khối Tổ chức tín dụng thì các NHTM nhà nước và Quỹ tín dụng Trung ương là 209.161 tỷ đồng, các NHTM cổ phần đạt 65.127 tỷ đồng; chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, ngân hàng 100% vốn nước ngoài và Ngân hàng liên doanh đạt 12.772 tỷ đồng, Công ty tài chính 1.667 tỷ đồng.

Một số NHTM có kết quả cho vay hỗ trợ lãi suất đạt khá là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam: 85.520 tỷ

đồng, chiếm gần 30% tổng dư nợ cho vay hỗ trợ lãi suất toàn ngành ngân hàng. Đối tượng cho vay và đối tượng khách hàng của ngân hàng này chủ yếu là nông nghiệp, hộ nông dân và kinh tế nông thôn. Điều này thể hiện rõ định hướng ưu tiên, hay chủ trọng kích cầu khu vực nông nghiệp – nông thôn của Đảng, của Chính phủ và của NHNN.

Đứng vị trí tiếp theo về cho vay hỗ trợ lãi suất là Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam đạt 44.766 tỷ đồng, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đạt 38.630 tỷ đồng, Ngân hàng Công thương Việt Nam đạt 37.116 tỷ đồng. Không chỉ có các NHTM Nhà nước cũng như NHTM cổ phần Ngoại

thương, khối TCTD khác cũng có những kết quả cho vay hỗ trợ lãi suất khá tốt. Điển hình như, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín đạt 12.983 tỷ đồng; Ngân hàng TMCP Ký Thương Việt Nam đạt 7.995 tỷ đồng; Ngân hàng ANZ đạt 1.441 tỷ đồng; Ngân hàng HSBC đạt 3.013 tỷ đồng; Tổng Công ty cổ phần Tài chính Đầu tư đạt 415 tỷ đồng....

Cũng theo kết quả tổng hợp của Ngân hàng Nhà nước đã được công bố về tỷ trọng cho vay các đối tượng khách hàng, thì khối doanh nghiệp nhà nước chiếm 22,99%, doanh nghiệp ngoài quốc doanh chiếm 58,67%, còn lại là HTX: 0,65% và hộ gia đình, cá nhân: 17,7%. Như vậy, kinh tế ngoài quốc doanh vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất. Tỷ trọng dư nợ của hộ gia đình, cá nhân, trong

Như vậy, với thời gian chưa dài, nhưng đạt được kết quả trên là hết sức tích cực, thể hiện trách nhiệm của hệ thống ngân hàng trong thực hiện giải pháp chống suy giảm kinh tế. Đồng thời có sự triển khai đồng bộ của tất cả các khối Tổ chức tín dụng, kể cả chi nhánh Ngân hàng nước ngoài và Ngân hàng liên doanh, công ty tài chính và Quỹ tín dụng Trung ương.

Cũng theo số liệu của NHNN, kết quả triển khai hỗ trợ lãi suất có mức tăng trưởng mạnh kể từ đầu tháng 4-2009 đến nay và trong thời gian gần đây vẫn tiếp tục tăng trưởng. Điều đó cho thấy nhu cầu vốn của khách hàng không phải bão hòa và sẽ tăng trưởng chậm sau một thời gian triển khai "dồn dập", khẩu trương, mà sức hấp thụ vốn vẫn

Ngân hàng phát triển Nhà đồng bằng sông Cửu Long, Ngân hàng Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Chính sách xã hội triển khai cho vay ưu đãi 0% - 50% mức lãi suất đối với khách hàng ở 61 huyện nghèo trong cả nước. Đối tượng được vay là các hộ nghèo, hộ sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ trang trại đầu tư trồng rừng sản xuất, phát triển sản xuất nông nghiệp, đầu tư cơ sở chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản, phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản, ngành nghề tiểu thủ công nghiệp. Đây là 5 NHTM, cùng với Ngân hàng Chính sách xã hội chiếm tới khoảng 70% thị phần cho vay của toàn bộ hệ thống ngân hàng trong cả nước, nhưng gần như chiếm 100% hoạt động ngân hàng tại các huyện nghèo, địa bàn khó khăn nói trên, nơi mà các NHTM cổ phần, các Tổ chức tín dụng khác chưa vươn tới được, bởi vì chưa có "lợi nhuận". Đây cũng thể hiện trách nhiệm phục vụ của ngành ngân hàng, của cộng đồng các TCTD đối với đất nước, thể hiện nhiệm vụ "chính trị" mà NHNN giao cho các NHTM nói trên.

Một điều chỉnh, bổ sung tiếp theo đó là ngày 17-4-2009, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 497/QĐ-TTg. Theo quyết định này tất cả các tổ chức, cá nhân trực tiếp sản xuất khi mua các loại mộc, thiết bị cơ khí, phương tiện chế biến sản xuất trong nước và máy vi tính phục vụ cho sản xuất, hiện đại hóa nông nghiệp – nông thôn, mua vật liệu xây dựng nhà ở tại nông thôn, được hỗ trợ 4%/năm mức lãi suất vốn vay ngân hàng. Chính sách này thực hiện đối với các hợp đồng vay vốn phát sinh từ ngày 1-5-2009 đến hết tháng 12-2009, thời hạn hỗ trợ lãi suất từ 12 tháng đến 24 tháng. Ngân hàng Nhà nước cũng đã có Thông tư số 09/2009/TT-NHNN, hướng dẫn thực hiện quyết định trên của Thủ tướng Chính phủ. Đây là một điều chỉnh có tính rất tích cực, phù hợp với nguyện vọng của người nông dân, góp phần kích cầu thi trường trong nước, cũng như góp phần thúc đẩy một số ngành sản xuất kinh doanh có liên quan của Việt Nam.

Một chỉnh sửa, bổ sung khác cũng rất đáng ghi nhận đó là ngày 6-5-2009, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 579/QĐ-TTg, về việc hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay của người nghèo và đối tượng



**...THEO SỐ LIỆU
CỦA NHNN, KẾT
QUẢ TRIỂN KHAI HỖ
TRỢ LÃI SUẤT CÓ
MỨC TĂNG TRƯỞNG
MẠNH KẾ TỪ ĐẦU
THÁNG 4-2009 ĐẾN
NAY VÀ TRONG
THỜI GIAN GẦN ĐÂY
VẪN TIẾP TỤC TĂNG
TRƯỞNG.....**

đó có hộ nông dân không ngừng tăng cao trong hơn 1 tháng qua.

Về tỷ trọng dư nợ theo vùng kinh tế, vùng Đông Nam bộ chiếm 28,36%, vùng đồng bằng sông Cửu Long chiếm 20,48%, vùng đồng bằng sông Hồng chiếm 24,86%, vùng duyên hải miền Trung chiếm 8,04%, vùng Đông Bắc 5,68%, vùng Tây Nguyên 6,09%, vùng Bắc Trung bộ: 5,3%; vùng Duyên hải Nam Trung bộ: 8,04%... Kết quả này phản ánh khách quan nhu cầu hấp thụ vốn giữa các vùng khác nhau cũng như kết quả triển khai rộng khắp của hệ thống ngân hàng trên tất cả các vùng kinh tế của cả nước, kể cả các vùng thuận lợi và các khu vực có nhiều khó khăn. Đó cũng còn là kết quả việc thông tin công khai, minh bạch về chính sách hỗ trợ lãi suất đến tất cả các khu vực, các đối tượng khách hàng.

tiếp tục diễn ra ở mức độ khá.

Chương trình hỗ trợ 4%/năm lãi suất vay vốn của Ngân hàng thương mại và Tổ chức tín dụng đối với khách hàng triển khai từ đầu tháng 2-2009 theo Quyết định 131/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến nay đã được gần 4 tháng. Những bất hợp lý, những điểm chưa sát yêu cầu của cuộc sống đã được bổ sung. Ngay trong tháng 3-2009, Chính phủ đã đồng ý bổ sung Công ty tài chính vào đối tượng cho vay hỗ trợ lãi suất theo đề xuất của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam. NHNN cũng có văn bản chỉnh sửa bổ sung thủ tục chứng minh đối tượng vay vốn,... Thời điểm gần đây nhất là đầu tháng 4-2009, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước có Thông tư hướng dẫn, Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam,



chính sách tại Ngân hàng chính sách xã hội. Theo quyết định này thời hạn được hỗ trợ lãi suất là 24 tháng, bắt đầu thực hiện từ 1/5/2009. Mức hỗ trợ lãi suất cũng là 4%/năm đối với các khoản vay trên 4%/năm của hộ nghèo và gia đình chính sách tại Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam; cho vay với lãi suất 0% đối với các khoản vay có lãi suất bằng và nhỏ hơn 4%/năm. Việc bổ sung này thực sự có ý nghĩa đối với hơn 1 triệu hộ gia đình chính sách có quan hệ tín dụng với Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, tạo điều kiện cho họ giảm chi phí vốn vay, đồng thời đảm bảo "tương quan" với lãi suất vay vốn hỗ trợ lãi suất của các NHTM hiện đang triển khai.

Như vậy chỉ trong hơn 3 tháng triển khai, chính sách hỗ trợ lãi suất đã không ngừng được Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước hoàn thiện, bổ sung, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của cuộc sống và có xu hướng phủ kín các đối tượng khách hàng, hướng đến nông nghiệp, nông thôn, nông dân, hộ nghèo và gia đình chính sách xã hội. Đó cũng là thể hiện sự lắng nghe, "tiếp thu" phản biện xã hội từ các nhà khoa học, các hội ngành nghề,... của Ngân hàng Nhà nước.

Để đáp đảm bảo thông tin hai chiều, theo định hướng không ngừng minh bạch thông tin, cũng như giải đáp những đề nghị của các doanh nghiệp, trung tuần tháng 5/2009,

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, với sự tham dự của lãnh đạo Hiệp hội Ngân hàng, tổ chức hai cuộc đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Qua hai cuộc đối thoại này cũng như thông tin Ngân hàng Nhà nước công bố từ kết quả tổng hợp, giải đáp vướng mắc, thắc mắc, kiến nghị của nhiều doanh nghiệp gửi đến trước đó cho thấy nổi lên một số vấn đề. Một là, không ít doanh nghiệp chưa cập nhật thông tin, không tìm hiểu cụ thể về cơ chế chính sách hỗ trợ lãi suất của Chính phủ. Hai là, về nhận thức một số doanh nghiệp muốn cơ chế chính sách được thực hiện một cách tràn lan, không có trọng tâm, trọng điểm. Ba là, một số doanh nghiệp có tư tưởng yêu cầu ngân hàng bỏ qua một số quy trình, nguyên tắc tín dụng truyền thống và phù hợp với thông lệ quốc tế. Bốn là, NHNN đã có công văn gửi NHTM, TCTD yêu cầu xem xét cho vay hỗ trợ lãi suất một số doanh nghiệp đã có phản ánh về NHNN hay có văn bản yêu cầu TCTD báo cáo rõ tại sao không cho vay vốn một số trường hợp cụ thể được phản ánh. Cách làm đó tạo sự đồng thuận và thỏa mãn phần nào những vấn đề dư luận quan tâm cũng như tạo sự tin tưởng hơn của doanh nghiệp đối với ngành ngân hàng.

Qua tiếp cận thông tin từ cuộc đối thoại với doanh nghiệp được đề cập ở trên, tác giả

bài viết được biết quan điểm chỉ đạo của Thống đốc NHNN là cho phép giãn nợ chứ không chấp nhận đáo nợ và NHNN sẽ sửa đổi quy định về giãn nợ. Về những băn khoăn trong dư luận đến những tiêu cực có thể xảy ra, Thống đốc NHNN cũng cho biết đến nay chưa phát hiện thấy trường hợp tiêu cực nào xảy ra, nếu phát hiện được sẽ xử lý nghiêm minh.

Hiện nay những diễn biến kinh tế vĩ mô, như: tăng trưởng kinh tế, kim ngạch xuất khẩu, chỉ số CPI, diễn biến thị trường chứng khoán, việc làm, sức mua trên thị trường,... đang chuyển động theo hướng tích cực, phản ánh phần nào tác động của chính sách hỗ trợ lãi suất đối với sản xuất kinh doanh. Dự báo trong thời gian tới tác động của chính sách này sẽ cho kết quả rõ nét hơn. Rồi đây, chính sách này sẽ phải kết thúc theo lộ trình thời gian cũng như theo sự phục hồi tăng trưởng của nền kinh tế. Nhưng việc sớm đánh giá, tổng kết, cập nhật thông tin,... trên cơ sở đó rút ra bài học kinh nghiệm trong xử lý các diễn biến phức tạp về kinh tế trong tương lai là hết sức cần thiết. Nhưng ngay từ bây giờ có thể khẳng định, chính sách hỗ trợ lãi suất là cách làm đúng và "trúng" trong khắc phục tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới lần này đối với nước ta. Công tác triển khai được thực hiện bài bản, khoa học, binh tĩnh, nhưng cũng có tính thận trọng■

BIDV nhịp cầu xúc tiến đầu tư ...

(Tiếp theo trang 6)

dụng như tấm lợp kim loại, kết cấu thép, gạch Ceramic,...

(iii) Lĩnh vực thương mại - du lịch: Tập trung đầu tư vào các dự án Trung tâm thương mại, khu mậu dịch biên giới, khu nghỉ dưỡng và khu du lịch sinh thái,...

(iv) Lĩnh vực Nông – Lâm nghiệp: ưu tiên các dự án xây dựng hệ thống kho bảo quản hàng hoá nông, thuỷ sản, chế biến thực phẩm và bảo quản, chế biến hoa quả,...

(v) Các dự án thuộc các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế là đối tượng được hưởng chính sách kích cầu của Chính phủ.

Đối với các lĩnh vực đầu tư nói trên, BIDV sẽ cung cấp tín dụng trọn gói với các dự án, phương án khả thi khi đảm bảo đầy đủ các điều kiện vay để các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nhà xưởng, máy móc thiết bị. Hoặc cho vay vốn trung, dài hạn,

cung ứng vốn tín dụng ngắn hạn đáp ứng nhu cầu vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh và các dịch vụ ngân hàng, phi ngân hàng khác khi dự án hoàn thành đi vào khai thác sử dụng; cung ứng vốn lưu động cho các doanh nghiệp thi công xây dựng cơ sở hạ tầng có nguồn thanh toán từ Trái phiếu Chính phủ, Ngân sách Trung ương, Ngân sách tỉnh hoặc từ các nguồn vay thương mại khác...

Với hoạt động của các công ty cho thuê tài chính, BIDV sẽ cung cấp các sản phẩm cho thuê tài chính: Cho thuê tài sản, máy móc thiết bị, tài sản cố định khác... phục vụ cho hoạt động đầu tư dự án, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp ổn định trong thời gian đầu thành lập và nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

BIDV là nhà đồng tổ chức và nhà tài trợ

chính cho hội nghị. Với tư cách này BIDV sẽ tham gia một cách trực tiếp và sâu sắc vào Hội nghị.

Ông Đoàn Tiến Dũng cũng khẳng định: Triển vọng đầu tư vào tỉnh Lạng Sơn nói chung và KKTCK Đồng Đăng nói riêng có rất nhiều tiềm năng và mang tính bền vững. Với tư cách là một doanh nghiệp luôn đi đầu và góp phần quan trọng mang lại hiệu quả đặc biệt tích cực trong việc hỗ trợ, xúc tiến các dự án đầu tư, BIDV tin tưởng bằng năng lực và kinh nghiệm của mình, BIDV sẽ làm tốt cả ba vai trò nhà tổ chức, nhà đầu tư và nhà ngân hàng theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, đem lại cơ hội toả sáng cho KKTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh Lạng Sơn và đất nước■

HÙNG CƯỜNG